

Bản án số: 55/2017/HSPT
Ngày 11 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thông và ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSPT ngày 14 - 6 - 2017 đối với bị cáo: Trần Đình Q do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2017/HSST ngày 21 - 4 - 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo bị kháng nghị: **Trần Đình Q**, sinh năm 1975 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; con ông Trần Đình S (*đã chết*) và bà Đặng Thị M; có vợ là Thị Hơ T và 03 con; tiền sự: ngày 17-7-2014, Trần Đình Q bị Công an xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; bị bắt tạm giam từ ngày 02 - 10 - 2014 đến ngày 12 - 02 - 2015, tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30-9-2014, Trần Đình Q lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan tay màu hồng cam (*không rõ nhãn hiệu*) của anh Lưu Văn T1 Trên đường về, Q bị Công an xã Đ phát hiện và bắt giữ. Quá trình điều tra, Q khai nhận trước đó đã 08 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng giữa tháng 8-2014 (*không nhớ ngày cụ thể*), Trần Đình Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F7- 6708 đến nhà chị Nguyễn Thị H tại Bon S, xã Đ, huyện Đ. Lợi dụng sơ hở của chị H, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy mài, cắt, chà, nhám màu sơn đỏ nhãn hiệu MAKTEC MAKITA MT951 mang về chòi rẫy của mình, sau đó bán cho Vũ Văn V với số tiền 150.000 đồng.

Vụ thứ 2: Sau vụ thứ nhất được hai ngày, Q điều khiển xe mô tô nói trên đi đến tiệm sửa xe của chị Vũ Thị C tại C, xã Đ để sửa xe. Lợi dụng sơ hở của chị C, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan tường nhãn hiệu BOSCH GBS 13RE, màu xanh đen mang về nhà cất giấu.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 08 giờ ngày 15-8-2014, Q mang máy khoan tường nhãn hiệu BOSCH GBS 13RE (*chiếm đoạt của chị C trước đó*) bán cho ông Nguyễn Quốc K tại bon Đ, xã Đ với số tiền 100.000 đồng. Lợi dụng lúc ông K đang kiểm tra máy, Q lén lút chiếm đoạt của ông K 02 bình nhớt nhãn hiệu CASTROL ACTIV, loại 2T JASO FB mang về nhà cất giấu.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19-8-2014, Q điều khiển xe mô tô đến cửa hàng tạp hoá của anh Vũ Văn T2 tại bản T, xã Đ để mua đồ ăn. Lợi dụng sơ hở của anh T2, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan tường (*không rõ nhãn hiệu*) rồi mang về nhà cất giấu, sau đó bán lại cho Phan Văn H1 với số tiền 200.000 đồng.

Vụ thứ 5: Vào khoảng 09 giờ ngày 20-8-2014, Q điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Ngô Văn K2 tại C6, Trung đoàn 720, xã Đ để sửa xe. Do không có ai ở trong tiệm, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy mài, cắt, chà nhám màu sơn đỏ, nhãn hiệu MAKTEC MAKITA 3175349 mang về nhà cất giấu, sau đó bán lại cho Hoàng Duy T3 với số tiền 100.000 đồng.

Vụ thứ 6: Vào lúc 10 giờ ngày 21-8-2014, Q điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Phan Văn C1 tại bản Đ, xã Đ chơi. Do không thấy ai trong tiệm, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy mài màu đỏ nhãn hiệu CHUNGHOP rồi về nhà. Đi được một đoạn thì xe bị thùng xăm nên Q giấu chiếc máy bên đường rồi quay lại nhà anh C1 để vá xe. Khi quay lại, thấy một phụ nữ đang ở trong tiệm nên Q mượn đồ nghề để vá. Vá xong, lợi dụng sơ hở của người phụ nữ, Q lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu BOSCH rồi mang về nhà cất giấu, sau đó mang bán cho Vũ Văn V với số tiền 100.000 đồng.

Vụ thứ 7: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23-8-2014, Q điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Vũ Văn T2 tại bản T, xã Đ. Lợi dụng sơ hở của anh T2, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 máy mài, cắt, chà nhám màu đỏ, nhãn hiệu SENCAN mang về nhà cất giấu.

Vụ thứ 8: Vào khoảng 10 giờ ngày 25/08/2014, Q điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Đào Huy B tại bản T, xã Đ để bơm xe. Lợi dụng sơ hở của anh B, Q đã lén lút chiếm đoạt 01 súng bắn ốc vít (*máy bắn hơi*) màu trắng nhãn hiệu TOP mang về nhà cất giấu. Sau đó, Q mang súng bắn ốc vít này và 02 bình nhớt nhãn hiệu CASTROL ACTIV, loại 2T JASO FB (*đã chiếm đoạt của ông K trước đó*) bán cho Hoàng Duy T3 được 100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL - HĐĐGTS ngày 02-10-2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 máy mài, cắt, chà nhám nhãn hiệu MAKITA 3175349 màu sơn đỏ, có giá trị 540.000 đồng; 01 máy mài, cắt, chà nhám nhãn hiệu MAKITA MT951, màu sơn đỏ, có giá trị 380.000 đồng; 01 máy mài, cắt, chà nhám nhãn hiệu SENCAN 541002, màu xanh đen, có giá trị 525.000 đồng; 01 máy mài, cắt, chà nhám nhãn CHUNGHOP AB 104, màu xanh đen, có giá trị 360.000 đồng; 01 máy khoan tường không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ, có giá trị 600.000 đồng; 01 máy khoan tường nhãn hiệu BOSCH GBS13RE, màu xanh đen, có giá trị 950.000 đồng; 01 súng bắn hơi dùng mở ốc vít

xe máy nhãn hiệu TOP, màu bạc, có giá trị 1.040.000 đồng; 02 hộp nhớt CASTROL ACTIV, loại 2T JASO FB có giá trị 180.000 đồng; Tổng trị giá tài sản mà Trần Đình Q trộm cắp được là 4.575.000 đồng.

Đối với chiếc máy khoan tay màu hồng cam (*không rõ nhãn hiệu*) mà Q lấy trộm của anh Lưu Văn T1, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân của anh T1 nên tách ra xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2017/HSST ngày 21-4-2017 của Toà án nhân dân huyện T đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Đình Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Đình Q 04 tháng 11 ngày tù. Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT màu sơn nâu, biển kiểm soát 90F7 – 6708 và một giấy phép lái xe mang tên Trần Thị H3. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành xác minh chủ sở hữu hợp pháp nhưng chưa có kết quả nên giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh và xử lý sau khi có căn cứ.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10-5-2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Đình Q. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để tuyên xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F7 – 6708 để chuyển Cơ quan Thi hành án xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đình Q thừa nhận Tòa án nhân dân huyện T xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng, phần hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án. Cụ thể, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đình Q từ 09 - 12 tháng tù. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để tuyên xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F7 – 6708 để chuyển Cơ quan Thi hành án xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2017/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã kết án bị cáo Trần Đình Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về áp dụng pháp luật đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo chưa có tiền án. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù nhưng Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt 04 tháng 11 ngày tù đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cũng như chưa đảm bảo được mục đích của hình phạt. Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự nhưng xét xử bị cáo dưới mức khung hình phạt là thiếu sót. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F7 – 6708 để chuyển Cơ quan Thi hành án xử lý theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT màu sơn nâu, biển kiểm soát 90F7 – 6708 phải chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô và trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày thông báo, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật nhưng Toà án cấp sơ thẩm không quyết định xử lý vật chứng đối với chiếc xe mô tô trên là không đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng nghị này của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Trong vụ án, bị cáo đã tự thú về những lần thực hiện hành vi trộm cắp trước đó nhưng Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về tăng hình phạt và xử lý vật chứng. Sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Đình Q 08 (*Tám*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 02-10-2014 đến ngày 12-02-2015.

1.2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T, tỉnh Đắk Nông chuyển giao vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT màu sơn nâu, biển kiểm soát 90F7 – 6708 cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đắk Nông để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT màu sơn nâu, biển kiểm soát 90F7 – 6708. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày thông báo, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện T;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Quốc Hương